|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNỈNH BẮC KẠN--------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc---------------** |
| Số: 1380/QĐ-UBND | *Bắc Kạn, ngày 10 tháng 9 năm 2015* |

**QUYẾT ĐỊNH**

VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐẶC THÙ THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Nghị định số:*[*63/2010/NĐ-CP*](https://vanbanphapluat.co/nghi-dinh-63-2010-nd-cp-kiem-soat-thu-tuc-hanh-chinh)*ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số:*[*48/2013/NĐ-CP*](https://vanbanphapluat.co/nghi-dinh-48-2013-nd-cp-sua-doi-nghi-dinh-lien-quan-kiem-soat-thu-tuc-hanh-chinh)*ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số:*[*08/QĐ-TTg*](https://vanbanphapluat.co/quyet-dinh-08-qd-ttg-ke-hoach-don-gian-hoa-thu-tuc-hanh-chinh-trong-tam-2015)*ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số: 251/TTr-STP ngày 17 tháng 8 năm 2015,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính đặc thù thuộc phạm vi giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn *(Phụ lục chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH****Lý Thái Hải** |

**DANH MỤC**

TTHC ĐẶC THÙ THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1380/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số hồ sơ TTHC** | **Tên TTHC** | **Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC** | **Trang** |
| **A. LĨNH VỰC XÂY DỰNG** |
| 1 |   | Cấp Giấy chứng nhận số nhà (cấp lần đầu) | Quyết định số: 2335/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn |   |
| 2 |   | Cấp lại Giấy chứng nhận số nhà |   |
| **B. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP** |
| 1 |   | Cấp Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng **(*Áp dụng tại các xã thuộc 04 huyện: Ba Bể, Na Rì, Chợ Đồn, Bạch Thông).*** | Quyết định số: 1718/2012/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt quy chế về quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế tại các Khu Bảo tồn và vườn Quốc gia trên địa bàn tỉnh |   |

**NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. LĨNH VỰC XÂY DỰNG**

**1. Thủ tục Cấp giấy Chứng nhận số nhà (cấp lần đầu).**

**- Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp Đơn đề nghị cấp giấy Chứng nhận số nhà và lệ phí theo quy định tại  UBND xã, phường, thị trấn.

+ Bước 2: UBND xã, phường, thị trấn tiếp nhận Đơn  đề nghị cấp giấy Chứng nhận số nhà, tiến hành kiểm tra yêu cầu, điều kiện về cấp phép xây dựng.

Trường hợp tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn của tổ chức, cá nhân.

Trường hợp đủ điều kiện UBND xã, phường, thị trấn trình UBND huyện, thành phố trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận Đơn của tổ chức, cá nhân.

+ Bước 3: UBND huyện, thành phố tiếp nhận hồ sơ, lệ phí do UBND xã, phường, thị trấn gửi đến, xem xét và cấp giấy Chứng nhận số nhà và biển số nhà trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Bước 4: UBND xã, phường, thị trấn thực hiện gắn biển số nhà và trao giấy Chứng nhận số nhà cho cá nhân, tổ chức trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày UBND huyện, thành phố có quyết định cấp giấy Chứng nhận số nhà.

**- Cách thức thực hiện:**Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.

**- Thành phần hồ sơ:**Đơn đề nghị cấp giấy Chứng nhận số nhà (theo mẫu).

**- Thời hạn giải quyết:**10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Cá nhân, tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thành phố.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND xã, phường, thị trấn.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**Quyết định cấp giấy Chứng nhận số nhà.

**- Phí, lệ phí:**25.000 đồng/biển số nhà.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Nhà ở, công trình xây dựng không phép hoặc trái phép trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng sẽ không được cấp giấy Chứng nhận số nhà.

**- Căn cứ pháp lý thực hiện TTHC:**

+ Quyết định số: 05/2006/QĐ-BXD ngày 8/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

+ Quyết định số: 2335/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

+ Nghị định 24/2006/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số: 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí;

+ Quyết định 936/2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

*(Mẫu đơn dùng cho thủ tục cấp giấy Chứng nhận số nhà - cấp lần đầu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
----------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SỐ NHÀ (Cấp lần đầu)**

Kính gửi: (UBND xã, phường, thị trấn)............................................................

Tên tôi là:..........................................................................................................

Hiện nay là chủ sở hữu hợp pháp về nhà ở (hoặc công trình xây dựng khác) tại tổ (thôn).............., phường (xã)................ thành phố (huyện).................tỉnh Bắc Kạn. Đề nghị được cấp biển và giấy Chứng nhận số nhà đối với ngôi nhà (công trình xây dựng) do mới được xây dựng (tách - nhập hoặc xây dựng thêm trong cùng khuôn viên đất).

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật; Nếu có sai khác, tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *....................., ngày.........tháng..........năm 20......***NGƯỜI ĐỀ NGHỊ***(ký, ghi rõ họ tên)* |

**2. Thủ tục Cấp lại Giấy Chứng nhận số nhà.**

**- Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp Đơn đề nghị cấp giấy Chứng nhận số nhà và lệ phí theo quy định tại  UBND xã, phường, thị trấn.

+ Bước 2: UBND xã, phường, thị trấn tiếp nhận Đơn  đề nghị cấp Giấy Chứng nhận số nhà và kiểm tra, đối chiếu đối với hồ sơ đã cấp

Trường hợp tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn của tổ chức, cá nhân.

Trường hợp đủ điều kiện UBND xã, phường, thị trấn trình UBND huyện, thành phố trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn của tổ chức, cá nhân.

+ Bước 3: UBND huyện, thành phố tiếp nhận hồ sơ, lệ phí do UBND xã, phường, thị trấn gửi đến, xem xét và cấp Giấy Chứng nhận số nhà và biển số nhà trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Bước 4: UBND xã, phường, thị trấn thực hiện gắn biển số nhà và trao giấy Chứng nhận số nhà cho cá nhân, tổ chức trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày UBND huyện, thành phố có quyết định cấp giấy Chứng nhận số nhà.

**- Cách thức thực hiện:**Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.

**- Thành phần hồ sơ:**Đơn đề nghị cấp giấy Chứng nhận số nhà (theo mẫu).

**- Thời hạn giải quyết:**10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Cá nhân, tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND huyện, thành phố.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND xã, phường, thị trấn.

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**Quyết định cấp giấy Chứng nhận số nhà.

**- Phí, lệ phí:**20.000 đồng/biển số nhà.

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Nhà ở, công trình xây dựng xây dựng không phép hoặc trái phép trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng sẽ không được cấp giấy chứng nhận số nhà.

**- Căn cứ pháp lý thực hiện TTHC:**

+ Quyết định số: 05/2006/QĐ-BXD ngày 8/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành quy chế đánh số và gắn biển số nhà;

+ Quyết định số: 2335/2012/QĐ-UBND ngày 31/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

+ Nghị định 24/2006/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số: 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí;

+ Quyết định 936/2007/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành mức thu và tỷ lệ trích để lại các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

*(Mẫu đơn dùng cho thủ tục Cấp lại Giấy Chứng nhận số nhà)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
----------------

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN SỐ NHÀ (Cấp đổi, cấp lại)**

Kính gửi: (UBND xã, phường, thị trấn)............................................................

Tên tôi là:..........................................................................................................

Hiện nay là chủ sở hữu hợp pháp về nhà ở (hoặc công trình xây dựng khác) tại tổ (thôn).............., phường (xã)................ thành phố (huyện).................tỉnh Bắc Kạn. Đề nghị được cấp lại biển và giấy Chứng nhận số nhà đối với ngôi nhà (công trình xây dựng) do (bị mất, hư hỏng hoặc do thay đổi chủ sở hữu)

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật; Nếu có sai khác, tôi sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *....................., ngày.........tháng..........năm 20......***NGƯỜI ĐỀ NGHỊ***(ký, ghi rõ họ tên)* |

**B. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP**

**Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng**

**- Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ tại UBND cấp xã. Trường hợp chủ sở hữu cưa xăng không thể đến nộp được thì có thể ủy quyền cho người khác nộp hộ. Khi đến nộp hồ sơ tổ chức cá nhân phải mang theo cưa xăng để đối chiếu các thông tin trong bản tự khai với thông tin trên cưa xăng.

+ Bước 2: Cán bộ UBND xã tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu các thông tin ghi trong hồ sơ với các thông tin thực tế trên cưa xăng. Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn trả kết quả, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

+ Bước 3: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ UBND xã cấp giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng cho chủ sở hữu.

+ Bước 4: Tổ chức, cá nhân ngay sau khi được cấp Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng phải nộp cưa xăng đã đăng ký về cơ sở quản lý tập trung theo quy định. Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.

**- Cách thức thực hiện:**Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước.

**- Thành phần hồ sơ:**

\* Giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý hoặc nhân thân của chủ sở hữu cưa xăng (gồm 01 bản phô tô):

+ Giấy chứng minh nhân dân (đối với cá nhân).

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (đối với tổ chức kinh tế).

\* Giấy tờ chứng minh nguồn gốc cưa xăng:

+ Danh sách xác nhận của UBND cấp xã (Đối với cưa xăng mua trước ngày 29/10/2012, ngày Quyết định 1718/2012/QĐ-UBND có hiệu lực).

+ Giấy mua bán hoặc hoá đơn bán hàng hoặc văn bản, hợp đồng tặng, cho, thuê, mượn đối với cưa xăng (Đối với cưa xăng được đưa vào khu vực sau thời điểm quy chế có hiệu lực).

Giấy mua bán hoặc hóa đơn bán hàng. Khi đề nghị cấp Giấy chứng nhận sử dụng cưa xăng phải xuất trình loại giấy tờ chứng minh nguồn gốc cưa xăng để đối chiếu (Đối với cưa xăng mua sau thời điểm Quy chế có hiệu lực).

\* Bản tự khai của chủ sở hữu cưa xăng theo Mẫu số 01 (01 bản).

\* Bản cam kết không sử dụng cưa xăng để khai thác gỗ và lâm sản trái pháp luật theo Mẫu số 02 (01 bản).

**- Số lượng hồ sơ:**01 bộ.

**- Thời hạn giải quyết:**Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

**- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**Tổ chức, cá nhân.

**- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã (thuộc các huyện ba Bể, Na Rì, Chợ Đồn, Bạch Thông).

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp xã (thuộc các huyện ba Bể, Na Rì, Chợ Đồn, Bạch Thông).

**- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**Giấy Chứng nhận sử dụng cưa xăng.

**- Phí, lệ phí:**Không có.

**- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Bản tự khai của chủ sở hữu cưa xăng;

+ Bản cam kết không sử dụng cưa xăng để khai thác gỗ và lâm sản trái pháp luật.

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1718/2012/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh Bắc Kạn).*

**- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Trường hợp những cưa xăng không có số seri hoặc số seri bị mờ, không rõ thì chủ sở hữu phải ghi rõ tên mình trên thân máy trước khi đăng ký cấp giấy chứng nhận sử dụng.

**- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

+ Quyết định số: 1718/2012/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt quy chế về quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế tại các Khu Bảo tồn và vườn Quốc gia trên địa bàn tỉnh.

**Mẫu số 01**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------------**

**BẢN TỰ KHAI**
**CHỦ SỞ HỮU CƯA XĂNG**

Họ tên chủ sở hữu: ………….. Năm sinh: …………………………..

Địa chỉ: ………… thôn………….. xã: ………….. huyện:…………..

Số CMND: …………………. Do…………………. Cấp ngày …./……/…...

***1. Đối với cưa xăng:***

Nhãn hiệu: …………………. Số seri máy: ………………………..

Màu máy: …………………… Công suất …………………………...

Độ dài lam: …………………. Năm sản xuất: ………………………

Thời gian mua: ……………………………………………………….

Tôi cam kết những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật. Tôi đăng ký, trình Ủy ban nhân dân xã xem xét, cấp giấy chứng nhận sử dụng. Nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Ngày…… tháng … năm 20….***Người tự khai***(Ký và ghi rõ họ tên)* |

**Mẫu số 02**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------------**

**BẢN CAM KẾT**
**KHÔNG SỬ DỤNG CƯA XĂNG HOẶC PHƯƠNG TIỆN ĐỘ CHẾ**
**ĐỂ KHAI THÁC, VẬN CHUYỂN GỖ VÀ LÂM SẢN TRÁI PHÁP LUẬT**

*Hôm nay, ngày … tháng … năm 20…*Tại thôn……………. xã……………….. huyện………………. tỉnh Bắc Kạn.

Sau khi được nghe cán bộ Kiểm lâm phổ biến cụ thể các quy định về chính sách pháp luật của nhà nước trong quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản ***(đặc biệt là công tác quản lý cưa xăng và các loại phương tiện độ chế).***

Tôi:…………………………. đại diện hộ gia đình gồm:…………. khẩu, trú tại: ………………………………………………………………………………..

Xin cam kết với UBND xã và thôn: Bản thân và gia đinh sẽ thực hiện nghiêm chỉnh các quy định trong Luật Bảo vệ và Phát triển rừng và Quy chế về quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế, cụ thể:

***1. KHÔNG tự ý sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.***

***2. KHÔNG sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế để khai thác, vận chuyển trái phép gỗ và các loại lâm sản khác.***

***3. KHÔNG chứa chấp, bao che người khác có hành động xâm hại đến rừng, vi phạm các quy định của nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.***

***4. Có trách nhiệm giao nộp cưa xăng hiện có hoặc khi mua mới để quản lý tập trung tại các Trạm, Chốt Kiểm lâm sở tại.***

***5. Khi sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế vào mục đích, nhu cầu chính đáng hợp pháp có trách nhiệm khai báo chính quyền biết để theo dõi, quản lý.***

***6. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật và bản Quy chế về việc sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế.***

Với những nội dung trên tôi và gia đình xin cam kết nghiêm túc thực hiện, nếu sai phạm sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

UBND xã, thôn/bản, cán bộ kiểm lâm địa bàn có quyền và trách nhiệm trong kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm.

Bản cam kết này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, trong đó: UBND xã giữ 01 bản, hộ gia đình giữ 01 bản.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chủ sở hữu***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **Xác nhận của thôn***(Ký, ghi rõ họ tên)* | **UBND xã xác nhận***(Ký, đóng dấu)* |